

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HC-ST

Ngày: 20/8/2021

V/v Khiếu kiện Quyết định hành chính,

Hành vi hành chính và Yêu cầu bồi thường thiệt hại.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

** Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân*

** Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Quốc Sửu

2. Ông Giáp Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nam- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bộ - Kiểm sát V.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Hành chính thụ lý số: 02/2021/TLST - HC ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc “ Quyết định hành chính; Hành vi hành chính và Yêu cầu bồi thường thiệt hại”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2021/QĐXXST-HC ngày 22/3/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 80/2021/QĐST- HC ngày 30/7/2021 giữa:

*** Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1956 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nội, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Q: Ông Hoàng Kông D, sinh năm 1962 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đồng Phương, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

***Người bị kiện:**

- Ủy ban nhân dân xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ: xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của UBND xã Ngọc Thiện: Ông Phạm Văn M- Phó chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện tại Giấy ủy quyền ngày 26/4/2021(có mặt).

- Ông Nguyễn Văn Tuyển- Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện: Ông

Phạm Văn M- Phó chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện tại Giấy ủy quyền ngày 9/7/2021 (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Hoắc Thị V, sinh năm 1958 (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Đều cư trú: Thôn Nội, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nội Ninh, xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và quá trình tham gia tố tụng phía người khởi kiện ông Nguyễn Văn Q và người đại diện theo ủy quyền người khởi kiện ông Hoàng Kông D trình bày:**

Ngày 08/6/2018 tại UBND (Ủy ban nhân dân) xã Ngọc Thiện, bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1973 ở thôn Nội Ninh, xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang lập Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông là Nguyễn Văn Q, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK646427, thửa đất số 145+146/1, tờ bản đồ số 02, diện tích 686m², sổ vào sổ 03864 cấp ngày 19/5/2006, địa chỉ thửa đất thôn Nội, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên được UBND xã chứng thực. Cùng ngày ông có nộp hồ sơ xin đăng ký biến động đất đai tại bộ phận nhận và trả kết quả của UBND xã Ngọc Thiện. Ngày 08/6/2018 UBND xã Ngọc Thiện lập biên bản kiểm tra kết luận hồ sơ của ông đủ điều kiện đăng ký biến động. Sau đó UBND xã ra Thông báo số 24 ngày 20/3/2019 có nội dung hủy bỏ nội dung Biên bản làm việc ngày 8/6/2018 với lý do diện tích không pH của ông Thắng chuyển cho ông Bảy chồng bà Đ mà là của ông Hòa chuyển cho ông Bảy. Nay ông Hòa đã có giấy xác nhận từ trước tới nay ông Hòa chưa chuyển cho em trai là ông Bảy một thửa ruộng hoặc diện tích nào.

Ngày 12/11/2020, ông tiếp tục nộp hồ sơ tại UBND xã Ngọc Thiện, đến ngày 18/11/2020 UBND xã Ngọc Thiện có biên bản làm việc trả lại hồ sơ cho ông Q, lý do chưa thực hiện đầy đủ nội dung trên hợp đồng và văn bản hướng dẫn số 619 của UBND huyện Tân Yên. Ngày 20/01/2021 bà Đ đã lập giấy ủy quyền cho ông Q làm thủ tục điều chỉnh vị trí thửa ruộng đã chuyển nhượng. Ngày 25/01/2021 ông có đơn xin điều chỉnh vị trí thửa ruộng gửi UBND xã Ngọc Thiện. Ngày 26/02/2021 UBND xã Ngọc Thiện có văn bản trả lời đơn của ông số 25/UBND-ĐC vẫn căn cứ vào thông báo số 24 của UBND xã và Công văn số 619 của UBND huyện Tân Yên là không có cơ sở, công văn số 619 của UBND huyện Tân Yên chỉ là hướng dẫn, không pH là quy phạm pháp luật bắt buộc pH thực hiện. Việc lập hợp đồng giữa bà Đ và ông, việc xin điều chỉnh vị trí thửa đất là đảm bảo đúng quyền theo quy định của luật dân sự và pháp luật về quản lý đất đai. Việc UBND xã Ngọc Thiện đã thực thi như ông trình bày ở trên là xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông.

Đến ngày 08/3/2021 ông Q nộp đơn khởi kiện đến Tòa án, ngày 30/6/2021 ông Q nộp đơn khởi kiện bổ sung đề nghị giải quyết các yêu cầu:

- Tuyên hủy bỏ các văn bản bị kiện là Thông báo số 24/TB-UBND ngày 20/3/2019 của UBND xã Ngọc Thiện; Biên bản làm việc ngày 18/11/2020 tại

UBND xã Ngọc Thiện; Công văn số 25/UBND-ĐC ngày 26/02/2021 về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Văn Q của UBND xã Ngọc Thiện.

- Tuyên UBND xã Ngọc Thiện, Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện đã có những hành vi vi phạm quy định của pháp luật trong thực thi nhiệm vụ, công vụ các hành vi như: Không có việc ông Hòa chuyển ruộng cho ông Bảy lại nói là có (tại Thông báo số 24 ngày 20/3/2019 của UBND xã Ngọc Thiện); Không thực hiện điều chỉnh và lập hồ sơ đăng ký biến động cho gia đình ông Q theo luật định; Hướng dẫn công dân khởi kiện hợp đồng ngày 08/6/2018 là không đúng pháp luật; Căn cứ công văn số 619 ngày 05/6/2019 của UBND huyện Tân Yên là hành vi vi phạm pháp luật (không pH là văn bản quy phạm pháp luật bắt buộc pH thực hiện).

- Yêu cầu UBND xã Ngọc Thiện, Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện bồi thường thiệt hại do các văn bản bị kiện và hành vi hành chính bị kiện gây ra số tiền là 51.700.000 đồng và yêu cầu bồi thường bổ sung số tiền 30.000.000 đồng tiền ủy quyền cho ông Hoàng Kông D làm việc tranh tụng tại Tòa án. Tổng số tiền ông Q yêu cầu bồi thường thiệt hại là 81.700.000 đồng.

- Tuyên yêu cầu UBND xã Ngọc Thiện lập hồ sơ làm thủ tục trình cấp có thẩm quyền đăng ký biến động quyền sử dụng đất cho gia đình ông Q theo quy định của pháp luật.

Các căn cứ người khởi kiện đưa ra yêu cầu: Thông báo số 24/TB-UBND ngày 20/3/2019 của UBND xã Ngọc Thiện có nội dung diện tích bà Đ chuyển nhượng cho ông Q là thửa đất trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Chu Văn Bảy đã được ông Chu Văn Hòa là anh trai ông Chu Văn Bảy mức thành ao được thể hiện tại thửa số 212, tờ bản đồ số 53, diện tích 2829,5m² đo đạc bản đồ địa chính năm 2011 là không đúng vì ông Hòa đã có giấy xác nhận là ông Hòa chưa có diện tích nào, chưa có thửa ruộng nào chuyển cho em trai là ông Chu Văn Bảy. Về Biên bản làm việc ngày 18/11/2020 tại UBND xã Ngọc Thiện thì vẫn căn cứ vào Công văn số 619 ngày 05/6/2019 của UBND huyện Tân Yên về việc trả lời đơn của công dân là không có căn cứ, UBND xã Ngọc Thiện căn cứ vào công văn này để trả lại đơn, trả lại toàn bộ hồ sơ của ông Nguyễn Văn Q là không đúng quy định. Bởi Công văn số 619 của UBND huyện Tân Yên chỉ là văn bản hướng dẫn chứ không pH là văn bản quy phạm pháp luật. Về Công văn số 25/UBND-ĐC ngày 26/02/2021 của UBND xã Ngọc Thiện về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Văn Q, UBND xã Ngọc Thiện nêu rõ ông Q chưa thực hiện đầy đủ theo văn bản trả lời đơn số 619 ngày 05/6/2019 của UBND huyện Tân Yên đã trả lời đơn của ông Nguyễn Văn Q: *“Để đảm bảo quyền lợi của công dân, đề nghị công dân sớm liên hệ với bà Nguyễn Thị Đ để thỏa thuận sửa đổi bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Văn Q đã được UBND xã Ngọc Thiện chứng thực ngày 18/6/2018. Nếu không thỏa thuận được công dân có quyền khởi kiện vụ việc nêu trên ra Tòa án để được xem xét giải quyết theo thẩm quyền”*. Hành vi của UBND xã Ngọc Thiện cho rằng ông Q chưa thực hiện điều chỉnh hợp đồng hoặc khởi kiện ra Tòa là không đúng quy định bởi UBND xã Ngọc Thiện cần thực hiện theo quy định về Luật đất đai hiện

hành. Về căn cứ Công văn số 619 ngày 05/6/2019 của UBND huyện Tân Yên là hành vi vi phạm pháp luật bởi không pH là văn bản quy phạm pháp luật bắt buộc pH thực hiện. Tại Biên bản làm việc ngày 18/11/2020 và Công văn số 25 ngày 26/02/2021 của UBND xã Ngọc Thiện, Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện đã thể hiện rõ.

Về số tiền yêu cầu UBND xã Ngọc Thiện, Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện bồi thường thiệt hại số tiền 81.700.000 đồng gồm: Lập và nộp hồ sơ ngày 08/6/2018 là 1.000.000 đồng; Biên bản làm việc ngày 08/6/2018 là 500.000 đồng; Lập và đi nộp hồ sơ ngày 12/11/2020 là 2.000.000 đồng; Biên bản làm việc ngày 20/11/2020 là 200.000 đồng; Đi lập giấy ủy quyền ngày 20/01/2021 là 500.000 đồng; Đơn xin điều chỉnh thửa ruộng ngày 25/01/2021 là 500.000 đồng; Viết đơn khởi kiện ra Tòa ngày 08/5/2021 là 2.000.000 đồng; Hậu quả thiệt hại do không có ruộng sản xuất từ năm 2018 cho đến nay là 3 năm x 15.000.000 đồng/năm = 45.000.000 đồng; 30.000.000 đồng tiền công ủy quyền cho ông Hoàng Kông D làm việc và tranh tụng tại Tòa án các cấp trong vụ án ông Nguyễn Văn Q khởi kiện UBND xã Ngọc Thiện và Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện. Tài liệu, chứng cứ cho việc yêu cầu bồi thường thiệt hại 30.000.000 đồng là biên bản thỏa thuận ngày 28/3/2021 giữa ông Hoàng Kông D và ông Nguyễn Văn Q, ngoài biên bản thỏa thuận trên thì không có tài liệu, chứng cứ gì khác.

Tại phiên tòa ông Q, ông D đại diện theo ủy quyền của ông Q có mặt trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

** Người bị kiện là UBND xã Ngọc Thiện, chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện do ông Phạm Văn M đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Ngày 08/6/2018 UBND xã Ngọc Thiện tiếp nhận hồ sơ của ông Nguyễn Văn Q ở thôn Nội, xã Ngọc Thiện có giấy tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa của UBND xã, sau khi tiếp nhận hồ sơ của ông Q cán bộ chuyên môn tiến hành lập Biên bản kiểm tra ngày 08/6/2018 với nội dung: Xác minh kiểm tra nguồn gốc quá trình sử dụng đất, hiện trạng sử dụng đất của ông Nguyễn Văn Q để tiến hành hoàn thiện hồ sơ. Trong biên bản có nêu là ông Nguyễn Văn Q sử dụng đất tại Thôn Nội có nguồn gốc là đất nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ bà Nguyễn Thị Đ, nguồn gốc đất của bà Đ là nhận thừa kế quyền sử dụng đất do phân chia di sản thừa kế, đến năm 2006 dồn đổi ruộng thì được cấp GCNQSD đất số AK 646427, vào sổ 03864 do UBND huyện Tân Yên cấp tại Quyết định số 2519/QĐ-UBND ngày 19/5/2006. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ ông Chu Văn Bảy là chồng bà Đ, ông Bảy đã chết.

Tuy nhiên, sau khi kiểm tra lại hồ sơ và các giấy tờ liên quan phát hiện có sai sót trong xác định vị trí thửa đất. Căn cứ vào hồ sơ gốc về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Chu Văn Bảy là thửa đất số 145+146/ 1, tờ bản đồ số 02 diện tích 686m² thuộc sù Đồng Lãng, thôn Nội, xã Ngọc Thiện (có đơn đăng ký quyền sử dụng đất ruộng đề ngày 10/10/2005; Phiếu giao nhận ruộng đề ngày 05/8/2005; trích sao bản đồ xác định vị trí thửa đất 145 - 146 khi thực hiện dồn đổi ruộng; bản đồ hiện trạng quyền sử dụng đất, các tài liệu này UBND xã Ngọc Thiện đã nộp kèm theo công văn trả lời số 65 ngày 30 tháng 3 năm 2021. Do vậy, Chủ tịch UBND xã đã ra Thông báo số 24/TB-UBND ngày

20/3/2019 để thu hồi và hủy bỏ Biên bản kiểm tra ngày 08/6/2018, trên thực tế Thông báo số 24 ngày 20/3/2019 có ghi là “thu hồi và hủy bỏ Biên bản làm việc ngày 08/6/2018” nhưng biên bản làm việc này chính là biên bản kiểm tra ngày 08/6/2018 đã lập.

Ngày 01/02/2019 Chủ tịch UBND xã ra Thông báo số 15/TB-UBND về việc kết quả xác minh lại hiện trạng sử dụng đất lúa của ông Nguyễn Văn Q ở thôn Nội, lý do có Thông báo này là do phát hiện Biên bản kiểm tra ngày 8/6/2018 có sai sót về đã xác minh sai vị trí thửa đất theo giấy chứng nhận là Đồng lãng còn trong biên bản xác minh là Cửa Làng. Nhưng sau khi ra thông báo này thì UBND xã phát hiện ra trong thông báo số 15 cũng có nội dung sai sót tại trang 1 có ghi qua kiểm tra hiện trạng thấy thửa đất số 145+146/1, diện tích 686m² hiện tại nằm trong GCNQSD đất của ông Chu Văn Bầy đã được ông Chu Văn Hòa là anh trai ông Chu Văn Bầy mức thành ao được thể hiện tại thửa số 212, bản đồ 53, diện tích 2829m² đo đạc bản đồ địa chính năm 2011 nên Chủ tịch UBND xã đã ra Thông báo số 24 ngày 20/3/2019 để thu hồi biên bản kiểm tra ngày 8/6/2018 và Thông báo số 15 ngày 01/02/2019. Sau đó UBND xã Ngọc Thiện đã trả lại hồ sơ cho ông Nguyễn Văn Q đối với việc tiếp nhận hồ sơ tại một của ngày 8/6/2018, việc trả vào ngày tháng nào thì ông không nhớ.

Sau đó ông Q có đơn gửi các cơ quan chức năng, ngày 22/4/2019 UBND huyện Tân Yên tiếp nhận, ngày 25/4/2019 UBND huyện Tân Yên giao cho Thanh tra huyện xem xét, giải quyết, đến ngày 05/6/2019 thì UBND huyện Tân Yên có văn bản trả lời đơn của ông Nguyễn Văn Q số 619/UBND-TTr về nội dung: bà Nguyễn Thị Đ vợ ông Chu Văn Bầy lập hợp đồng chuyển nhượng cho thửa đất số 145+146/1, tờ bản đồ số 02, diện tích 686m², xứ Đồng Lãng, ông Nguyễn Văn Q chưa được bà Đ bàn giao cho thửa ruộng nêu trên để sử dụng theo đúng hợp đồng chuyển nhượng đã ký kết, vì vậy hợp đồng chuyển nhượng QSD đất giữa bà Nguyễn Thị Đ vợ ông Chu Văn Bầy với ông Nguyễn Văn Q, thôn Nội, xã Ngọc Thiện chưa được thực hiện.

Ngày 12/11/2020 tại bộ phận một cửa của UBND xã Ngọc Thiện, ông Nguyễn Văn Q lại tiếp tục nộp hồ. Ngày 18/11/2020 UBND xã Ngọc Thiện lập biên bản làm việc với nội dung trả lại toàn bộ hồ sơ cho ông Q, lý do Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 145+146/1, tờ bản đồ số 02, diện tích 686m², xứ Đồng Lãng, thôn Nội giữa bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Văn Q lập ngày 8/6/2018 chưa được thực hiện đầy đủ các nội dung trên hợp đồng.

Ngày 25/01/2021 ông Nguyễn Văn Q có gửi đơn xin điều chỉnh vị trí thửa ruộng tại thôn Nội đến UBND xã Ngọc Thiện. Đến ngày 26/02/2021 chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện đã trả lời đơn đề nghị của ông Q tại Công văn số 25/UBND-ĐC với nội dung: Thửa đất ông Nguyễn Văn Q nêu trong đơn điều chỉnh vị trí thửa đất ruộng thuộc quyền sử dụng đất của hộ ông Chu Văn Bầy, thôn Nội được cấp GCNQSD đất nông nghiệp, thửa số 145+146/1, tờ bản đồ số 02, diện tích 686m², xứ Đồng Lãng, thôn Nội cấp ngày 19/5/2006 tại Quyết định số 2519/QĐ-UBND của UBND huyện Tân Yên. Ông Nguyễn Văn Q cho rằng vị trí thửa ruộng thực tế mà bà Đ đã canh tác nhiều năm là không đúng với vị trí ghi trên giấy CNQSD đất đã được cấp, nội dung này đã được làm rõ tại Thông

báo số 24 ngày 20/3/2019 của Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện và đã được Chủ tịch UBND huyện trả lời tại Công văn số 619 ngày 05/6/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tân Yên về việc trả lời đơn ông Q.

Về nội dung yêu cầu UBND xã Ngọc Thiện, Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện bồi thường thiệt hại số tiền 51.700.000 đồng và yêu cầu bồi thường bổ sung số tiền 30.000.000 đồng tiền ủy quyền cho ông Hoàng Kông D làm việc tranh tụng tại Tòa án. Tổng số tiền ông Q yêu cầu bồi thường thiệt hại là 81.700.000 đồng: ông không chấp nhận bồi thường thiệt hại số tiền như ông Quý yêu cầu với lý do không đủ căn cứ theo quy định của pháp luật, riêng về phần yêu cầu bồi thường số tiền không có ruộng canh tác 3 năm x 15.000.000 đồng/năm = 45.000.000 đồng thì do hợp đồng giữa bà Đ và ông Quý chưa bàn giao đất trên thực địa cho nhau nên UBND xã Ngọc Thiện không chấp nhận nội dung này. Về số tiền yêu cầu bồi thường bổ sung số tiền 30.000.000 đồng là tiền công ủy quyền cho ông Hoàng Kông D làm việc và tranh tụng tại Tòa án các cấp trong vụ án ông Nguyễn Văn Quý khởi kiện UBND xã Ngọc Thiện và chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện: Đây là thỏa thuận dân sự giữa ông Quý và ông D nên UBND xã Ngọc Thiện không chịu trách nhiệm về nội dung này.

Về nội dung ông Q khởi kiện yêu cầu UBND xã Ngọc Thiện lập hồ sơ làm thủ tục trình cấp có thẩm quyền đăng ký biến động quyền sử dụng đất cho gia đình ông theo quy định thì UBND xã Ngọc Thiện sẽ tiếp nhận khi hồ sơ của ông Q đầy đủ theo quy định.

Nay ông Nguyễn Văn Q khởi kiện các nội dung theo đơn khởi kiện của ông Q thì UBND xã Ngọc Thiện, Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Q.

Tại phiên tòa ông M có mặt trình bày: Ông vẫn giữ nguyên ý kiến là không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Q.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Hoắc Thị V, anh Nguyễn Văn H tại bản tự khai đều trình bày:*

Bà, anh thấy việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Đ và ông Q là đúng pháp luật. Vị trí thửa ruộng không đúng với vị trí ghi trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, vị trí thực tế theo giấy xác nhận ngày 12/8/2020 của bà Đ là đúng. Việc bà Đ ủy quyền cho ông Q làm thủ tục điều chỉnh vị trí thửa đất là đúng pháp luật, quyền của người sử dụng đất. Việc UBND xã Ngọc Thiện, chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện không chấp hành điều chỉnh vị trí thửa ruộng để thiết lập hồ sơ đăng ký biến động đất đai cho ông Q là vi phạm pháp luật rất nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông Q. Đơn khởi kiện của ông Q là có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết xử chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của ông Q.

Tại phiên tòa bà Hoắc Thị V, anh Nguyễn Văn H vắng mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Đ tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai trình bày:*

Ngày 08/6/2018 giữa bà và ông Nguyễn Văn Q có lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại UBND xã Ngọc Thiện. Nội dung hợp đồng chuyển nhượng là bà chuyển nhượng cho ông Q diện tích 686m² đất nông

ng nghiệp tại thửa số 145+146/1, tờ bản đồ số 02, địa chỉ thửa đất thôn Nội, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên đã được cấp GCNQSD đất số AK 646427 ngày 19/5/2006 mang tên hộ ông Chu Văn Bảy là chồng bà. Hợp đồng chuyển nhượng QSD đất đã được UBND xã Ngọc Thiện chứng thực. Sau khi lập hợp đồng chuyển nhượng thì cùng ngày 08/6/2018 bà đã bàn giao toàn bộ diện tích đất nông nghiệp theo hợp đồng chuyển nhượng đã ký cho ông Q và bà có viết biên bản bàn giao ruộng ghi ngày 08/6/2018. Ngày 20/01/2021 bà đã làm thủ tục ủy quyền cho ông Q để làm các thủ tục sang tên, điều chỉnh vị trí, địa chỉ, diện tích đối với diện tích đất nông nghiệp mà bà đã chuyển nhượng cho ông Q theo hợp đồng chuyển nhượng ngày 8/6/2018 tại các cơ quan có thẩm quyền. Việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà và ông Q là hoàn toàn tự nguyện. Vị trí thửa ruộng bà vẫn canh tác trước đây là không đúng với vị trí ghi trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Vị trí bà ghi trên giấy xác nhận ngày 12/8/2020. Nay ông Q khởi kiện vụ án hành chính bà không có ý kiến gì, bà đã làm các thủ tục để chuyển nhượng đất nông nghiệp cho ông Q, còn việc làm thủ tục sang tên, cấp GCNQSD đất thì ông Q có trách nhiệm hoàn thiện theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Đ vắng mặt.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên:*

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi Tòa án nhận đơn khởi kiện, thụ lý vụ án, thấy rằng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã chấp hành đúng thủ tục về xem xét đơn khởi kiện, về thời hạn; về thẩm quyền thụ lý vụ án; về xác định quan hệ pháp luật tranh chấp; về việc giao nhận, tổ chức đối thoại giữa các đương sự; về việc giao nhận, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự; về thời hạn chuẩn bị xét xử; về giao các văn bản tố tụng, về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát cùng cấp nghiên cứu đã đảm bảo đúng quy định tại các Điều 20, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 121, 122, 123, 125, 126, 130, 131, 146, 147 Luật tố tụng hành chính. Về tuân theo pháp luật tố tụng của Thư ký tòa án đã thực hiện theo đúng những nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 41 Luật tố tụng hành chính.

- Về tuân theo pháp luật tố tụng những người tham gia tố tụng: Đối với người khởi kiện đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 55, 56 Luật tố tụng hành chính. Đối với người bị kiện đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 55, 57 Luật tố tụng hành chính như giao nộp cho Tòa án văn bản trình bày quan điểm đối với việc kiện, cung cấp hồ sơ, giấy tờ liên quan đến vụ án theo yêu cầu của Tòa án, tham gia đối thoại, tiếp cận công khai chứng cứ. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà V, anh H, bà Đ vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại ngày 12/7/2021, 16/7/2021 vi phạm quy định tại khoản 16 Điều 55 Luật tố tụng hành chính. Đối với những người tham gia tố tụng khác là ông Hoàng Kông D đại diện theo ủy quyền của Người khởi kiện; Ông Nguyễn Văn M đại diện theo ủy quyền của UBND xã Ngọc Thiện và Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 60 Luật tố tụng hành chính.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 3; khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm h khoản 1 Điều 143, khoản 2 Điều 165, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206 LTTHC.

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; xử:

- Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện hủy bỏ Biên bản làm việc ngày 18/11/2020 tại UBND xã Ngọc Thiện.

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Q hủy bỏ: Thông báo số 24/TB-UBND ngày 20/3/2019 của UBND xã Ngọc Thiện; Công văn số 25/UBND-ĐC ngày 26/02/2021 về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Văn Q của UBND xã Ngọc Thiện

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Q về việc: Yêu cầu khởi kiện hành vi hành chính đối với UBND xã Ngọc Thiện; Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện và UBND xã Ngọc Thiện pH bồi thường số tiền 81.700.000 đồng.

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Q về việc yêu cầu UBND xã Ngọc Thiện lập hồ sơ làm thủ tục trình cấp có thẩm quyền đăng ký biến động quyền sử dụng đất cho gia đình ông Q theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Ông Q được miễn hành chính sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát V và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thấy:

[1]. *Về tố tụng*: Tại phiên tòa bà Hoắc Thị V, anh Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị Đ vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nên HĐXX tiến hành giải quyết vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 157 Luật tố tụng hành chính.

[2]. *Về thẩm quyền giải quyết vụ án*: Người khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên tuyên hủy các văn bản, hành vi thiết lập văn bản nêu trên đối với UBND xã Ngọc Thiện, Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện. Căn cứ khoản 1 Điều 31 của Luật tố tụng hành chính Tòa án nhân dân huyện Tân Yên thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[3]. *Về thời hiệu khởi kiện*:

Các văn bản gồm: Thông báo số 24/TB-UBND ngày 20/3/2019 của UBND xã Ngọc Thiện; Biên bản làm việc ngày 18/11/2020 tại UBND xã Ngọc Thiện; Công văn số 25/UBND-ĐC ngày 26/02/2021 về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Văn Q của UBND xã Ngọc Thiện. Ngày 26/02/2021 là Công văn trả lời đơn của chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện đối với ông Q. Các văn bản trên được ban hành vào năm 2019, 2020, 2021 liên tiếp kể từ ngày ông Q có đơn đề nghị đăng ký biến động đất đai. Sau khi biết được các văn bản trên ngày 08/3/2021 ông Nguyễn Văn Q có đơn khởi kiện nên trong thời hiệu khởi kiện theo qui định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

[4]. Về xem xét các yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Q:

4.1. Về nội dung ông Nguyễn Văn Q khởi kiện yêu cầu tuyên hủy bỏ các văn bản bị kiện là Thông báo số 24/TB-UBND ngày 20/3/2019 của UBND xã Ngọc Thiện; Biên bản làm việc ngày 18/11/2020 tại UBND xã Ngọc Thiện; Công văn số 25/UBND-ĐC ngày 26/02/2021 về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Văn Q của UBND xã Ngọc Thiện thì thấy:

Thông báo số 24/TB-UBND ngày 20/3/2019 của UBND xã Ngọc Thiện là văn bản hành chính thông thường mang tính chất liệt kê lại các hoạt động của UBND xã Ngọc Thiện, thể hiện việc thu hồi và hủy bỏ Biên bản xác minh ngày 08/6/2018 và Thông báo số 15/TB-UBND ngày 01/02/2019 của UBND xã Ngọc Thiện đã ban hành do có sai sót. Công văn số 25/UBND-ĐC ngày 26/02/2021 về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Văn Q của UBND xã Ngọc Thiện là văn bản về quá trình giải quyết, xử lý hồ sơ văn bản hành chính thông thường. Đối với Biên bản làm việc ngày 18/11/2020 tại UBND xã Ngọc Thiện là văn bản mang tính chất nội bộ. Do đó, các văn bản trên không pH là quyết định hành chính, không thuộc đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính theo qui định tại Điều 3; Điều 30 Luật tổ tụng hành chính. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Q. Đối với các văn bản này, Hội đồng xét xử thấy cần đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện các văn bản này của ông Q theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 143 của Luật tổ tụng hành chính.

4.2. Về nội dung ông Nguyễn Văn Q khởi kiện yêu cầu tuyên UBND xã Ngọc Thiện, chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện đã có những hành vi vi phạm quy định của pháp luật trong thực thi nhiệm vụ, công vụ thì thấy:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 60 Nghị định số 43/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai (viết tắt là Nghị định 43/NĐ): “2. ...khi hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có nhu cầu nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả. Trường hợp đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất; cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã pH chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai”.

Về hành vi không thực hiện điều chỉnh và lập hồ sơ đăng ký biến động cho gia đình ông Q theo luật định: Căn cứ vào hồ sơ thu thập được thấy việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 8/6/2018 giữa bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Văn Q đối với thửa đất số 145+146/1, tờ bản đồ số 02, diện tích 686m² địa chỉ thửa đất thôn Nội, xã Ngọc Thiện, sau khi lập hợp đồng thực tế ông Q chưa được bà Đ bàn giao thửa ruộng trên để sử dụng, vì vậy hợp đồng giữa ông Q và bà Đ chưa được thực hiện. Mặt khác, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất này cấp năm 2006 mang tên hộ ông Chu Văn Bấy, tại thời điểm lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất năm 2018 theo xác minh địa phương thì hộ gia đình bà Đ gồm 3 nhân khẩu là bà Nguyễn Thị Đ, anh Chu Văn Tuất, anh Chu Văn Tuấn. Biên bản bàn giao ruộng và Hợp đồng chuyển nhượng ngày 8/6/2018 giữa bà Đ và ông Q cũng không đồng nhất về thửa ruộng, diện tích, vị trí thửa đất. Nên

việc UBND xã Ngọc Thiện trả lại hồ sơ, không thực hiện điều chỉnh và lập hồ sơ đăng ký biến động cho gia đình ông Q là có căn cứ, do vậy yêu cầu khởi kiện trên của ông Q không được chấp nhận.

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 2 Điều 60 Nghị định số 43/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai thì sau khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị đăng ký biến động ngày 08/6/2018 của ông Nguyễn Văn Q đối với thửa đất số 145+146/1 tờ bản đồ số 02 diện tích 686m² thuộc xứ Đồng Lãng, thôn Nội, xã Ngọc Thiện tại giấy tiếp nhận hồ sơ ngày 08/6/2018 và giấy tiếp nhận hồ sơ ngày 12/11/2020 của UBND xã Ngọc Thiện thì UBND xã pH xử lý hồ sơ trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Nếu hồ sơ còn thiếu thì cần thông báo cho ông Q biết để bổ sung hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ không được bổ sung đầy đủ thì pH trả lại hồ sơ cho ông Q trong thời hạn luật định. Trường hợp nhận đủ hồ sơ thì UBND xã pH chuyển hồ sơ đến Văn phòng đăng ký đất đai theo quy định. Nhưng khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký biến động giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn Q đối với thửa đất 145+146/1 tờ bản đồ số 02 diện tích 686m² thuộc xứ Đồng Lãng, thôn Nội, xã Ngọc Thiện ngày 12/11/2018 và đến ngày 18/11/2020 thì UBND xã Ngọc Thiện mới lập biên bản làm việc trả lại hồ sơ cho ông Q là chưa thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 60 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, hành vi trên đến nay đã chấm dứt nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện hành vi hành chính này của ông Q. Nhưng Hội đồng xét xử, xét thấy UBND xã Ngọc Thiện cần nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với nội dung này.

Về hành vi không có việc ông Hòa chuyển ruộng cho ông Bẫy lại nói là có (tại Thông báo số 24 ngày 20/3/2019 của UBND xã Ngọc Thiện): Nội dung này có nêu tại Thông báo số 15 ngày 01/02/2019, hiện nay Thông báo số 15 đã bị thu hồi tại Thông báo số 24 ngày 20/3/2019 nên hành vi hành chính này đã chấm dứt.

Về hành vi hướng dẫn công dân khởi kiện hợp đồng ngày 08/6/2018 là không đúng pháp luật và căn cứ Công văn số 619 ngày 05/6/2019 của UBND huyện Tân Yên là hành vi vi phạm pháp luật: Đây là việc hướng dẫn công dân của UBND xã Ngọc Thiện theo Công văn số 619 ngày 05/6/2019 của Chủ tịch UBND huyện Tân Yên và UBND xã Ngọc Thiện là cấp dưới trực tiếp của UBND huyện Tân Yên, căn cứ vào văn bản của cấp trên để thực hiện là không trái theo quy định của pháp luật nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện hành vi hành chính này của ông Q.

4.3. Về nội dung ông Nguyễn Văn Q khởi kiện yêu cầu UBND xã Ngọc Thiện, Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện bồi thường thiệt hại do các văn bản bị kiện và hành vi hành chính bị kiện gây ra số tiền là 51.700.000 đồng và yêu cầu khởi kiện bổ sung 30.000.000 đồng. Tổng yêu cầu bồi thường 81.700.000 đồng thì thấy:

Tại phiên tòa ông Q, ông D vẫn giữ nguyên yêu cầu UBND xã Ngọc Thiện, Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện bồi thường số tiền là 81.700.000 đồng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã giải thích cho ông Q, ông D nếu yêu cầu khởi kiện

của ông Q không được chấp nhận thì ông Q pH chịu án phí theo qui định của pháp luật. Nhưng ông Q, ông D vẫn giữ nguyên yêu cầu này và chấp nhận hậu quả pháp lý. Do yêu cầu khởi kiện hủy quyết định hành chính, hành vi hành chính của ông Q không được chấp nhận nên yêu cầu về bồi thường số tiền 81.700.000 đồng của ông Q là không có căn cứ, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

4.4. Về nội dung ông Q khởi kiện yêu cầu UBND xã Ngọc Thiện lập hồ sơ làm thủ tục trình cấp có thẩm quyền đăng ký biến động quyền sử dụng đất cho gia đình ông Q theo quy định của pháp luật thì thấy:

Do hồ sơ đề nghị đăng ký biến động quyền sử dụng đất của ông Q đã được trả lại toàn bộ tại biên bản làm việc ngày 18/11/2020 với lý do chưa đủ điều kiện như đã phân tích ở mục 4.2 nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của ông Q.

Như vậy, từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy cần bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Q do ông Hoàng Kông D đại diện theo ủy quyền.

* Tại phiên tòa ông D đại diện theo ủy quyền của ông Q đề nghị HĐXX xem xét đối với chữ ký của ông Chu Văn Bấy trong đơn đăng ký quyền sử dụng đất đề ngày 10/10/2005 và Phiếu giao nhận ruộng đề ngày 05/8/2005 không có chữ ký của ai tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai. Hội đồng xét xử xét thấy nội dung ông D đề nghị xem xét tại phiên tòa không pH là Quyết định hành chính, hành vi hành chính, không pH là nội dung trong yêu cầu khởi kiện và khởi kiện bổ sung của ông Q. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện ông Q không được chấp nhận nên ông Q pH chịu án phí hành chính sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại. Nhưng ông Q thuộc diện người cao tuổi nên được miễn án phí hành chính sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 3; Điều 30; khoản 1 Điều 31; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm h khoản 1 Điều 143; điểm b khoản 2 Điều 157; khoản 2 Điều 165; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 204; khoản 1, khoản 3 Điều 206; Điều 213; khoản 1 Điều 348 của Luật tổ tụng hành chính;

Điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1, khoản 6, khoản 7 Điều 32 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

[1]. Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Q gồm: Hủy Thông báo số 24/TB-UBND ngày 20/3/2019 của UBND xã Ngọc Thiện; Biên

bản làm việc ngày 18/11/2020 tại UBND xã Ngọc Thiện; Công văn số 25/UBND-ĐC ngày 26/02/2021 về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Văn Q của UBND xã Ngọc Thiện.

[2]. Bác yêu cầu khởi kiện hành vi hành chính của ông Nguyễn Văn Q đối với UBND xã Ngọc Thiện và Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện về: Không có việc ông Hòa chuyển ruộng cho ông Bầy lại nói là có (tại thông báo số 24 ngày 20/3/2019 của UBND xã Ngọc Thiện); Không thực hiện điều chỉnh và lập hồ sơ đăng ký biến động cho gia đình ông Q theo luật định; Hướng dẫn công dân khởi kiện hợp đồng ngày 08/6/2018 là không đúng pháp luật; Căn cứ công văn số 619 ngày 05/6/2019 của UBND huyện Tân Yên là hành vi vi phạm pháp luật (không pH là văn bản quy phạm pháp luật bắt buộc pH thực hiện).

[3]. Bác yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Nguyễn Văn Q về yêu cầu buộc UBND xã Ngọc Thiện và Chủ tịch UBND xã Ngọc Thiện pH bồi thường số tiền 81.700.000 đồng (Tám mươi một triệu bảy trăm nghìn đồng).

[4] Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Q về yêu cầu UBND xã Ngọc Thiện lập hồ sơ làm thủ tục trình cấp có thẩm quyền đăng ký biến động quyền sử dụng đất cho gia đình ông Q theo quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Ông Nguyễn Văn Q được miễn toàn bộ án phí theo quy định.

[6]. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Vân

THÀNH V HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân